

Số: 30/2025/NQ-HĐND

Nam Định, ngày 10 tháng 6 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Ban hành quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách Nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Nam Định

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính, ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu, ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên ngân sách Nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Xét Tờ trình số 63/TTr-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách Nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các

dự án đã đầu tư xây dựng thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Nam Định; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách Nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Nam Định.

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách Nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Nam Định.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định Khóa XIX, Kỳ họp thứ 28 thông qua ngày 10 tháng 6 năm 2025, có hiệu lực từ ngày 10 tháng 6 năm 2025 và thay thế Nghị quyết số 121/2024/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị; phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Nam Định./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Như Điều 2, Điều 3;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Thường trực HU, HĐND, UBND các huyện, TP;
- Công báo tỉnh, Báo Nam Định;
- Website Chính phủ, Website tỉnh;
- Công TTĐT Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Lê Quốc Chính

7/05

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách Nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Nam Định

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 30/2025/NQ-HĐND

ngày 10 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách Nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Nam Định theo quy định tại khoản 3 Điều 5, điểm b khoản 2 Điều 8, khoản 1 Điều 11 Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên ngân sách Nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác.

2. Không áp dụng đối với các trường hợp Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương có quy định, phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách Nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng khác với quy định tại Nghị quyết này.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội; Các đơn vị sự nghiệp công lập; Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách Nhà nước để mua sắm sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng (sau đây được gọi chung là cơ quan, đơn vị).

Điều 3. Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách địa phương (bao gồm cả nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên) để thực hiện nhiệm vụ mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị

1. Đối với nhiệm vụ mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị có tổng dự toán kinh phí thực hiện từ 120 tỷ đồng/nhiệm vụ trở lên: Trường hợp không thể sắp xếp, bố trí hoặc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn đã được giao, căn cứ khả năng cân đối của ngân sách Nhà nước, trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí.

2. Đối với nhiệm vụ mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị của các cơ quan, đơn vị thuộc cấp tỉnh quản lý sử dụng nguồn ngân sách cấp tỉnh trừ quy định tại khoản 1 Điều này.

a) Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ có dự toán kinh phí thực hiện trên 05 tỷ đồng/nhiệm vụ.

b) Các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ của đơn vị mình và của các cơ quan, đơn vị trực thuộc có dự toán kinh phí thực hiện từ 05 tỷ đồng/nhiệm vụ trở xuống.

3. Đối với nhiệm vụ mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị của các cơ quan, đơn vị thuộc cấp huyện quản lý sử dụng nguồn ngân sách cấp huyện trừ quy định tại khoản 1 Điều này.

a) Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ có dự toán kinh phí thực hiện trên 100 triệu đồng/nhiệm vụ.

b) Các cơ quan, đơn vị cấp huyện quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ của đơn vị mình và của các cơ quan, đơn vị trực thuộc có dự toán kinh phí thực hiện từ 100 triệu đồng/nhiệm vụ trở xuống.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị sử dụng nguồn ngân sách cấp xã trừ quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 4. Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách địa phương (bao gồm cả nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên) để thực hiện nhiệm vụ thuê hàng hóa, dịch vụ

1. Các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ thuê hàng hóa, dịch vụ của đơn vị mình và của các cơ quan, đơn vị trực thuộc sử dụng nguồn ngân sách cấp tỉnh.

2. Các cơ quan, đơn vị cấp huyện quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ thuê hàng hóa, dịch vụ của đơn vị mình và của các cơ quan, đơn vị trực thuộc sử dụng nguồn ngân sách cấp huyện.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ thuê hàng hóa, dịch vụ sử dụng nguồn ngân sách cấp xã.

Điều 5. Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách địa phương (bao gồm cả nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên) để thực hiện nhiệm vụ sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng

1. Đối với nhiệm vụ sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh quản lý sử dụng nguồn ngân sách cấp tỉnh:

a) Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh quản lý: Nhiệm vụ có dự toán kinh phí thực hiện từ 500 triệu đồng trở lên đến 20 tỷ đồng/nhiệm vụ.

b) Các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện của đơn vị mình và của các cơ quan, đơn vị trực thuộc: Nhiệm vụ có dự toán kinh phí thực hiện dưới 500 triệu đồng/nhiệm vụ.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí sử dụng nguồn ngân sách cấp huyện để thực hiện nhiệm vụ sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng có dự toán kinh phí thực hiện tối đa không quá 20 tỷ đồng/nhiệm vụ.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí sử dụng nguồn ngân sách cấp xã để thực hiện nhiệm vụ sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng có dự toán kinh phí thực hiện tối đa không quá 20 tỷ đồng/nhiệm vụ./.